TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BUÔN ĐÔN** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2024/HSST
Ngày 20/08/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BUÔN ĐÔN-TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- chủ toạ phiên toà: Ông Huỳnh Định Tình.

Các hội thẩm nhân dân: Bà H'Bon Du và bà Lưu Thị Hằng

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn tham gia phiên toà: Ông Trịnh Quốc Việt – Kiểm sát viên.

Ngày 20/8/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2024/HSST ngày 22 tháng 07 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2024/HSST-QĐ ngày 08 tháng 8 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Nam A-** Sinh ngày 05/04/1980; tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi ĐKTT: Tổ 7, P., Tp. B Thuột, tỉnh Đắk Lắk

Nơi cư trú: Buôn K, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 10/12;

Con ông Trần Xuân H (đã chết) và bà Trần Thị Ph (đã chết). Vợ Nguyễn Thị Ch – Sinh năm 1985. Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2019.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2024 cho đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Ch – Sinh năm 1985

Nơi cư trú: Buôn K 4, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.(có mặt)

Người làm chứng:

1. Cháu Trần Anh Kh – Sinh năm 2012

Nơi cư trú: Buôn K, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

Người đại diện: Ông Y K Hmok - Bí thư đoàn xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

1. Bà Nguyễn Thị U – Sinh năm 1978

Nơi cư trú: Buôn K, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Thành S – Sinh năm 1978

Nơi cư trú: Buôn K 4, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

3. Ông Phạm Phú Ng – Sinh năm 1988

Nơi cư trú: Buôn K, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

5. Ông Y B Knul – Sinh năm 1990

Nơi cư trú: Buôn K, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Nam Avà bà Nguyễn Thị Ch là vợ chồng, quá trình sinh sống giữa hai người thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/3/2024, Trần Nam A và bà Ch xảy ra mâu thuẫn liên quan đến việc đưa đón con đi học, Trần Nam A đã dùng tay trái cầm 01 cái thớt và tay phải cầm 01 con dao mũi bằng có sẵn trong nhà lần lượt ném vào người bà Ch. Lúc này, bà Ch cầm chiếc ghế inox để làm vật che chắn và bỏ chạy ra phía ngoài đường, Trần Nam A dùng tay phải cầm một con dao mũi nhọn tiếp tục đuổi theo bà Ch. Sau khi chém một nhát về phía người bà Ch nhưng không trúng, Trần Nam A giật được chiếc ghế inox rồi ném về phía bà Ch, bà Ch nhặt lại chiếc ghế, tiếp tục sử dụng làm vật che chắn. Lúc này, Trần Nam A nhìn thấy trước hiên nhà có con dao lưỡi ném vào người bà Ch trước đó nên đã nhặt lên ném về phía bà Ch, sau đó liên tục dùng tay phải nhặt các viên gạch có sẵn tại các chậu cây trước hiên nhà để ném về phía bà Ch. Tiếp đó, Trần Nam A dùng tay phải cầm con dao mũi bằng tiếp tục ném dao về phía bà Ch. Trần Nam A nhìn thấy trong chậu cây gần nhà có một tượng hình con cá bằng đất nung nên nhặt lên và ném vào người bà Ch. Khi bà Ch bỏ đi được một khoảng cách xa, Trần Nam A đi vào trong nhà và lấy 01 cái dao xà gạc có cán dài rồi đuổi theo, khi đuổi kịp, Trần Nam Ad ùng dao xà gạc đánh bà Ch nhưng bà Ch dùng ghế inox đỡ được. Khi Trần Nam A dùng xà gạc móc và hất chiếc ghế khỏi tay bà Ch thì bà Ch giật được xà gạc, hù dọa lại nên Trần Nam A chấm dứt hành vi của mình và bỏ về nhà. Sau đó, bà Ch được hàng xóm sơ cứu vết thương ở chân, sau đó bà Ch tự đến Bệnh viện Đa khoa Tp. Buôn Ma Thuột để khám, khâu vết thương và xuất viện vào buổi chiều cùng ngày.

Khoảng 18 giờ 00 phút cùng ngày, tại khu vực phòng tắm của gia đình, Trần Nam A tiếp tục có hành vi dùng tay đánh bà Ch, dùng thau, chậu bằng nhựa ném về phía bà Ch. Trước sự đe dọa của Trần Nam A, bà Ch đã đồng ý viết giấy phân chia tài sản và việc nuôi con sau khi ly hôn theo yêu cầu của Trần Nam A. Tuy nhiên, A cho rằng bà Ch thực hiện yêu cầu của mình với thái độ không hài lòng nên bực tức. Đến khoảng19 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Nam A đã nảy sinh ý định dùng xăng và bật lửa để đe dọa giết bà Ch. Lúc này, A mang theo 01 chai nhựa loại dung tích 1,5 lít đến Cửa hàng xăng dầu số 11 ở gần nhà để mua một lượng xăng với số tiền 35.000 đồng. Trần Nam A cầm chai xăng đi vào phòng ngủ nơi bà Ch đang nằm và để chai xăng tại vị trí sau cánh cửa ra vào của phòng ngủ, thấy con là cháu Trần Anh Q đang ở trong phòng nên A đã đuổi cháu ra ngoài. Khi cháu Quân ra ngoài xem ti vi thì Trần Nam A đóng cửa phòng, quan sát thấy có tủ quần áo đặt gần cánh cửa nên dùng hai tay kéo tủ quần áo này ra phía đầu giường, sau đó đẩy tủ quần áo bằng gỗ ép chặn cửa ra vào để không cho bà Ch thoát ra ngoài. Thấy vậy bà Ch vùng người ngồi dậy, hai bên bắt đầu cự cãi

về vấn đề phân chia tài sản sau khi ly hôn. Lúc này, Trần Nam A tiến sát lại gần vị trí của bà Ch đang ngồi, tay trái bóp cổ bà Ch, tay phải tát hai cái vào mặt bà Ch. Tiếp đó Trần Nam A đi ra phía sau tủ quần áo để lấy chai xăng thì thấy chai xăng bị đổ và lăn khỏi vị trí ban đầu. Khi quay lại thì thấy bà Ch đã di chuyển đến ngồi ở phía đầu giường Trần Nam A tiến lại vị trí bà Ch, mặt đối mặt, dùng tay phải cầm chai xăng, tay trái mở nắp chai xăng và dùng tay phải cầm chai xăng đã mở đổ xăng vào vị trí sau cổ của bà Ch, dùng tay trái đang cầm nắp chai xăng đưa vào túi quần để lấy bật lửa. Khi đưa bật lửa ra khỏi túi quần đến vị trí trước mặt bà Ch, cách khoảng hơn 01 mét. Lo sợ A sẽ dùng bật lửa đốt cháy mình nên bà Ch dùng tay trái hất theo phương từ dưới lên trên, từ phải qua trái trúng vào tay trái đang cầm bật lửa của A khiến bật lửa rơi xuống giường. Bà Ch vùng đứng dậy chạy về phía cửa ra vào để thoát ra ngoài thì Anh tiến tới dùng tay trái bóp cổ, ghì vào tường. Cùng lúc này, cháu Trần Anh Kh thông qua cửa chớp thông gió và khe cửa quan sát thấy hành vi của Anh nên đã dùng sức đẩy cửa phòng ngủ từ phía ngoài, tạo ra khe hở để bà Ch chạy thoát ra ngoài. Thấy vậy, Anh tiếp tục cầm chai xăng đuổi theo, hất phần xăng còn lại trong chai và ném chai xăng trúng vào vùng gáy của bà Ch. Sau khi chạy thoát bà Ch đã đến trình báo hành vi của Trần Nam A tại cơ quan công an xã.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra hành vi cố ý gây thương tích là phía trước căn nhà bà Nguyễn Thị Ch thuộc Buôn K, xã E, huyện B. Nơi xảy ra hành vi đe dọa giết người là ở trong phòng ngủ, có một cửa ra vào quay về hướng Tây, kích thước (2,1x0,8)m, loại cửa một cánh mở vào trong, vách tường hướng Đông Bắc có kê một tủ gỗ kích thước (2 x 2)m, màu nâu, tủ gỗ đã bị xê dịch khỏi vị trí ban đầu, cách vách tường 0,2m, vách tường hướng Đông Nam có kê 01 giường ngủ kích thước (2 x 1,6)m, trên giường có để chăn màn lộn xộn.

Quá trình điều tra còn có mâu thuẫn giữa lời khai của Trần Nam A với lời khai của bà Nguyễn Thị Ch và cháu Trần Anh Kh về hành động cụ thể và thứ tự thực hiện các hành động khi có hành vi đe dọa giết người, Cơ quan điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra. Quá trình thực nghiệm, phát hiện mặt trong cánh cửa phòng ngủ nơi xảy ra sự việc có vết trầy xước có vị trí cách mặt nền phòng ngủ 1,98m, cách bản lề 0,4m, kích thước (0,3x0,4)m, tương ứng với dấu vết trầy xước kích thước (0,3x0,4)m phát hiện tại góc trên bên phải tủ quần áo (tủ cao 02 mét) tiếp giáp với cánh cửa phòng ngủ. Kết quả thực nghiệm thể hiện lời khai của bà Nguyễn Thị Chlà khách quan; trong bối cảnh diễn ra hành vi và quan sát tại các điểm nhìn của người làm chứng Trần Anh Kh, xác định với hoàn cảnh như trên, người làm chứng Trần Anh Kh hoàn toàn có khả năng quan sát một phần diễn biến hành vi của Trần Nam Anh, đủ cơ sở nhận định, đánh giá lời khai của người làm chứng Trần Anh Kh và lời khai của bị hại Nguyễn Thị Ch là có căn cứ và phù hợp với nhau. Sau khi thực nghiệm thì Trần Nam Acũng đã khai lại phù hợp các tình tiết được thực nghiệm.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số 301/KLTTCT-PY, ngày 27/3/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk xác định: Bà Nguyễn Thị Chbị vết thương nông đã khô nằm chéo mặt ngoài 1/3 giữa cẳng chân phải, kích thước (4x0,2)cm, tỷ lệ 01%; Vết thương nông nằm ngang mặt trước ngoài 1/3 dưới cẳng

chân phải kích thước (5x0,3)cm, tỷ lệ 02%; Vết thương hơi chéo mắt cá trong cổ chân trái, kích thước (1,3x0,1)cm, tỷ lệ 01%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị Ch tại thời điểm giám định là 04%. Vật tác động: Vật sắc và vật tày, cứng, có cạnh.

Tại Bản kết luận giám định số 678/KL-KTHS ngày 08 tháng 4 năm 2024 của Phân viện khoa học hình sự tại Tp. Đà Nẵng xác định trên 01 (một) quần dài bằng vải, màu đen, họa tiết hình học, 01 (một) áo bằng vải thun, màu đỏ, cổ tròn, phía trước có họa tiết gấu nổi, màu trắng, xanh lá, xanh dương, đỏ, 01 (một) áo khoác bằng vải màu xanh lá, có mũ (trang phục mà bà Ch đã mặc vào tối ngày 25/3/2024 sau khi vụ án xảy ra) đều tìm thấy dấu vết của xăng.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 quần dài bằng vải, màu đen, họa tiết hình học; 01 áo bằng vài thun, màu đỏ, cổ tròn, phía trước có họa tiết gấu nổi, màu trắng, xanh lá, xanh dương, đỏ; 01 áo khoác bằng vải màu xanh lá, có mũ (tất cả được niêm phong); 01 cái bật lửa (quẹt ga), màu đỏ, nhãn hiệu Haphoco; 01 con dao dài 36,5 cm, lưỡi dao bằng kim loại, loại một lưỡi sắc, mũi dao bằng, bản dao rộng 07 cm, phần cán dao bằng gỗ; 01 con dao dài 33 cm, lưỡi dao bầu, loại một lưỡi sắc, mũi dao nhọn, bản dao nơi rộng nhất là 6,5 cm, phần cán dao bằng gỗ; 01 con dao dài 22 cm, lưỡi dao bằng kim loại, màu trắng, loại một lưỡi sắc, mũi dao bị gãy phần mũi nhọn, bản dao nơi rộng nhất là 02 cm, phần cán dao bằng gỗ; 01 khay đựng bằng kim loại, màu xám, có hai quai cầm hai bên, kích thước (59x42x10)cm, bề mặt thành và đáy khay có bám vùng ám khói màu đen; 01 thớt bằng gỗ, màu vàng cam, có một vết nứt và một vết mẻ, bề mặt thớt tương đối tròn, nơi rộng nhất dài 26,5 cm, bề dày 4,5 cm; 01 ghế inox, cao 48cm, mặt ghế hình tròn, đường kính 29cm, chân ghế có một vòng bằng inox, đường kính 39cm; 01 con dao xà gạc, lưỡi dao bằng kim loại, dài 25 cm, bản dao nơi rộng nhất là 5,5 cm, cán dao bằng tre dài 87cm; 01 USB màu đen, trên thân vỏ nhựa có dòng chữ màu đỏ "SanDisk", bên trong chứa 01 file dữ liệu được đặt tên “Dữ liệu Camera cây xăng", dung lượng 194 Mb, thời lượng đoạn video dài 00:03:26 (ba phút, hai mươi sáu giây); 01 USB nhãn hiệu “"Kingston" 08GB, màu trắng, bên trong chứa 01 file dữ liệu được đặt tên “5285980116745", dung luợng 12,182 KB, thời lượng đoạn video dài 00:01:01 (một phút, một giây) và 01 file dữ liệu được đặt tên “5285981363643", dung luợng 51,132 KB, thời lượng đoạn video dài 00:04:12 (bốn phút, mười hai giây).

Tại Cáo trạng số16/CT-VKS ngày 12/07/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk, truy tố bị cáo Trần Nam A về tội “Đe doạ giết người” và tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại khoản 1 Điều 133 và điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà sơ thẩm bị cáo Trần Nam A khai nhận toàn bộ hành vi của mình phù hợp với nội dung cáo trạng đã truy tố và xin lỗi bà Nguyễn Thị Ch tại phiên toà.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi đánh giá, phân tích chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Nam A phạm tội "Đe doạ giết người" và tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại khoản 1 Điều 133 và điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a, i khoản 1 khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Nam Atù 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Nam Atù 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, về "Tội đe doạ giết người".

Áp dụng điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội là từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 27/03/2024.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 con dao dài 22cm, lưỡi dao bằng kim loại, màu trắng, loại một lưỡi sắc, mũi dao bị gãy phần mũi nhọn, bản dao nơi rộng nhất là 02cm, phần cán dao bằng gỗ; 01 khay đựng bằng kim loại, màu xám, có hai quai cầm hai bên, kích thước (59x42x10)cm, bề mặt thành và đáy khay có bám vùng ám khói màu đen, quá trình điều tra xác định không phải là vật chứng của vụ án, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã ra Quyết định trả lại đồ vật trên cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Ch là phù hợp.

Đối với 01 cái bật lửa (quẹt ga), màu đỏ, nhãn hiệu Haphoco là công cụ mà bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội cần thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

Đối với 01 con dao dài 36,5cm, lưỡi dao bằng kim loại, loại một lưỡi sắc, mũi dao bằng, bản dao rộng 07cm, phần cán dao bằng gỗ; 01 con dao dài 33cm, lưỡi dao bầu, loại một lưỡi sắc, mũi dao nhọn, bản dao nơi rộng nhất là 6,5cm, phần cán dao bằng gỗ; 01 thớt bằng gỗ, màu vàng cam, có một vết nứt và một vết mẻ, bề mặt thớt tương đối tròn, nơi rộng nhất dài 26,5cm, bề dày 4,5cm; 01 ghế inox, cao 48cm, mặt ghế hình tròn, đường kính 29cm, chân ghế có một vòng bằng inox, đường kính 39cm; 01 con dao xà gạc, lưỡi dao bằng kim loại, dài 25cm, bản dao nơi rộng nhất là 5,5cm, cán dao bằng tre dài 87cm là những vật dụng mà Trần Nam Asử dụng nhằm gây thương tích cho bà Ch là tài sản thuộc sở hữu của bà Ch. Tuy nhiên tại phiên toà bà Nguyễn Thị Ch đề nghị Toà án tịch thu tiêu huỷ toàn bộ vật chứng đã thu giữ không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu huỷ theo quy định pháp luật.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với 01 quần dài bằng vải, màu đen, họa tiết hình học; 01 (một) áo bằng vải thun, màu đỏ, cổ tròn, phía trước có họa tiết gấu nổi, màu trắng, xanh lá, xanh dương, đỏ; 01 áo khoác bằng vải màu xanh lá, có mũ (tất cả được niêm phong) do không còn giá trị sử dụng.

Đối với các vật chứng là 01 tượng đất nung hình con cá; 04 viên gạch loại 04 lỗ, không nguyên vẹn; 01 chai nhựa loại 1,5lit, nhãn hiệu cocacola, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị Ch không có yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự nên không đề cập giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tính hợp pháp của hành vi, quyết định: Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Nam A không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi của mình, và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở xác định vào ngày vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 25/3/2024, tại nhà của Nguyễn Thị Ch tại buôn K, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk, Trần Nam A đã có hành vi sử dụng 03 con dao ném vào chân bà Nguyễn Thị Ch gây thương tích với tỷ lệ tổn thương là 04% (bốn phần trăm). Đến khoảng 20 giờ 00 phút cùng ngày, Trần Nam A có hành vi dùng xăng đổ lên người bà Ch, dùng tủ quần áo chặn cửa ra vào và dùng bật lửa đe dọa giết bà Nguyễn Thị Chín

Hành vi do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khoẻ, tinh thần của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất an ninh trật tự xã hội, gây hoang mang, lo sợ cho người khác. Hành vi của bị cáo mặc dù gây thương tích tổn thương 04% là không lớn, nhưng thiệt hại thực tế về đe doạ giết người đã gây áp lực tinh thần, gây khiếp sợ đối với người bị hại. Hành vi của bị cáo gây tổn thương sức khoẻ và nhằm đe doạ tinh thần của người bị hại, có khả năng gây ra hậu quả rất nguy hiểm đến tính mạng sức khoẻ, tinh thần của người bị hại chính là vợ mình, nếu bị hại không thực hiện theo ý muốn của bị cáo thì hậu quả khó lường, thể hiện bản tính côn đồ, thiếu suy nghĩ của bị cáo. Bị cáo hoàn toàn có đủ khả năng nhận thức về hành vi nguy hiểm của mình cho người khác và hậu quả xảy ra nhưng vẫn cố ý thực hiện.

Xét luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, cần chấp nhận. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Nam A phạm tội "Đe doạ giết người" theo quy định tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự; và tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Điều 133 BLHS quy định:

1. Người nào đe dọa giết người, nếu có căn cứ làm cho người bị đe dọa lo sợ rằng việc đe dọa này sẽ được thực hiện, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

Điều 134 BLHS quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

i) Có tính chất côn đồ;

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Trần Nam A đã khai báo thành khẩn đối với hành vi phạm tội của mình, thể hiện thái độ ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố ruột là bệnh binh, được Nhà trước trao tặng Huân chương kháng chiến hạng Nhì nên cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo trong khi lượng hình thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta. Bị cáo phạm tội đe doạ giết người có tính côn đồ đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm d khoản1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về áp dụng hình phạt: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, thỏa đáng. Do vậy, cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã ra Quyết định trả lại đồ vật trên cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Ch đối với 01 con dao dài 22cm, lưỡi dao bằng kim loại, màu trắng, loại một lưỡi sắc, mũi dao bị gãy phần mũi nhọn, bản dao nơi rộng nhất là 02cm, phần cán dao bằng gỗ; 01 khay đựng bằng kim loại, màu xám, có hai quai cầm hai bên, kích thước (59x42x10)cm, bề mặt thành và đáy khay có bám vùng ám khói màu đen, quá trình điều tra xác định không phải là vật chứng của vụ án, là phù hợp nên cần chấp nhận.

Đối với 01 con dao dài 36,5cm, lưỡi dao bằng kim loại, loại một lưỡi sắc, mũi dao bằng, bản dao rộng 07cm, phần cán dao bằng gỗ; 01 con dao dài 33cm, lưỡi dao bầu, loại một lưỡi sắc, mũi dao nhọn, bản dao nơi rộng nhất là 6,5cm, phần cán dao bằng gỗ; 01 thớt bằng gỗ, màu vàng cam, có một vết nứt và một vết mẻ, bề mặt thớt tương đối tròn, nơi rộng nhất dài 26,5cm, bề dày 4,5cm; 01 ghế inox, cao 48cm, mặt ghế hình tròn, đường kính 29cm, chân ghế có một vòng bằng inox, đường kính 39cm; 01 con dao xà gạc, lưỡi dao bằng kim loại, dài 25cm, bản dao nơi rộng nhất là 5,5cm, cán dao bằng tre dài 87cm là những vật dụng mà Trần Nam Asử dụng nhằm gây thương tích cho bà Ch là tài sản thuộc sở hữu của bà Ch. Tại phiên toà bà Nguyễn Thị Ch trình bày không còn giá trị sử dụng nên đề

nghị tịch thu tiêu huỷ nên Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định.

Đối với 01 cái bật lửa (quẹt ga), màu đỏ, nhãn hiệu Haphoco là công cụ mà bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu huỷ theo quy định pháp luật.

Đối với 01 quần dài bằng vải, màu đen, họa tiết hình học; 01 (một) áo bằng vải thun, màu đỏ, cổ tròn, phía trước có họa tiết gấu nổi, màu trắng, xanh lá, xanh dương, đỏ; 01 áo khoác bằng vải màu xanh lá, có mũ (tất cả được niêm phong) do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ

Đối với các vật chứng là 01 tượng đất nung hình con cá; 04 viên gạch gạch loại 04 lỗ, không nguyên vẹn; 01 chai nhựa loại 1,5 lít, nhãn hiệu cocacola, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được nên không đề cập xử lý là phù hợp.

Đối với 01 USB chứa 01 file dữ liệu được đặt tên "Dữ liệu Camera cây xăng", và 01 USB nhãn hiệu ""Kingston" 08GB, chứa 01 file dữ liệu được đặt tên "5285980116745", và 01 file dữ liệu được đặt tên "5285981363643", ghi lại diễn biến liên quan vụ án nên tiếp tục lưu kèm hồ sơ vụ án.

Đối với hành vi dùng tay chân đánh bà Ch, dùng thau ném vào người bà Ch lúc 18 giờ 00 phút ngày 25/3/2024 chưa gây ra thương tích, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo trong trường hợp này đã vi phạm điểm a khoản 5, Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP, ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ; phòng chống bạo lực gia đình. Công an huyện Buôn Đôn ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bị can về hành vi này là phù hợp.

Đối với hành vi bị cáo đuổi đánh bà Ch tại khu vực nơi bị cáo sinh sống vào thời điểm buổi trưa ngày 25/3/2024, tuy nhiên quá trình điều tra xác định hành vi trên không gây ảnh hưởng đến những người dân xung quanh nên không có dấu hiệu của tội: Gây rối trật tự công cộng, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn không đề cập xử lý là phù hợp.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Nguyễn Thị Ch không có yêu cầu về bồi thường trách nhiệm dân sự nên không đề cập xử lý.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Nam A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Trần Nam A, phạm tội "Tội đe doạ giết người" và phạm tội "Cố ý gây thương tích".

[2] Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự

- Xử phạt bị cáo Trần Nam A 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích".

Áp dụng khoản 1 Điều 133; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Nam A 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội "Tội đe doạ giết người".

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 27/03/2024.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận Việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã ra Quyết định trả lại đồ vật trên cho chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị Chđối với 01 con dao dài 22cm, lưỡi dao bằng kim loại, màu trắng, loại một lưỡi sắc, mũi dao bị gãy phần mũi nhọn, bản dao nơi rộng nhất là 02cm, phần cán dao bằng gỗ; 01 khay đựng bằng kim loại, màu xám, có hai quai cầm hai bên, kích thước (59x42x10) cm, bề mặt thành và đáy khay có bám vùng ám khói màu đen, quá trình điều tra xác định không phải là vật chứng của vụ án.

Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao dài 36,5cm, lưỡi dao bằng kim loại, loại một lưỡi sắc, mũi dao bằng, bản dao rộng 07cm, phần cán dao bằng gỗ; 01 con dao dài 33cm, lưỡi dao bầu, loại một lưỡi sắc, mũi dao nhọn, bản dao nơi rộng nhất là 6,5cm, phần cán dao bằng gỗ; 01 thớt bằng gỗ, màu vàng cam, có một vết nứt và một vết mẻ, bề mặt thớt tương đối tròn, nơi rộng nhất dài 26,5cm, bề dày 4,5cm; 01 ghế inox, cao 48cm, mặt ghế hình tròn, đường kính 29cm, chân ghế có một vòng bằng inox, đường kính 39cm; 01 con dao xà gạc, lưỡi dao bằng kim loại, dài 25cm, bản dao nơi rộng nhất là 5,5cm, cán dao bằng tre dài 87cm.

Tịch thu tiêu huỷ 01 cái bật lửa (quẹt ga), màu đỏ, nhãn hiệu Haphoco; 01 quần dài bằng vải, màu đen, họa tiết hình học; 01 (một) áo bằng vải thun, màu đỏ, cổ tròn, phía trước có họa tiết gấu nổi, màu trắng, xanh lá, xanh dương, đỏ; 01 áo khoác bằng vải màu xanh lá, có mũ do không còn giá trị sử dụng. (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/7/2027 giữa Công an huyện Buôn Đôn và Chi cục thi hành án dân sự huyện Buôn Đôn)

Đối với các vật chứng là 01 tượng đất nung hình con cá; 04 viên gạch gạch loại 04 lỗ, không nguyên vẹn; 01 chai nhựa loại 1,5lit, nhãn hiệu cocacola, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý .

Đối với: 01 USB chứa 01 file dữ liệu được đặt tên "Dữ liệu Camera cây xăng", và 01 USB nhãn hiệu ""Kingston" 08GB, chứa 01 file dữ liệu được đặt tên "5285980116745", và 01 file dữ liệu được đặt tên "5285981363643", ghi lại diễn biến vụ án tiếp tục lưu kèm hồ sơ vụ án

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Buộc bị cáo Trần Nam A phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Buôn Đôn;
- Công an huyện Buôn Đôn;
- Cơ quan THAHS huyện Buôn Đôn;
- Chi cục THADS huyện Buôn Đôn;
- P. GĐKT TAND cấp cao Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng
- Lưu HS; VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Huỳnh Định Tình